TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **49**/2024/QĐST-DS	*Quốc Oai, ngày 02 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST - DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn vay vốn tại Ngân hàng G theo Hợp đồng tín dụng số 202126112388 ngày 10/5/2021; số tiền vay: 570.000.000 đồng; Mục đích vay: Vay kinh doanh và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – Các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng); số tiền vay: 30.000.000 đồng.

[3] Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng G**; Địa chỉ trụ sở chính: 266 -268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch Diễm- Tổng giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: ông Lê Văn Quân – Trưởng phòng giao dịch Tân Triều; Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Khương Đức Thắng, theo Giấy ủy quyền số 88/2024/GUQ-TT ngày 18/3/2024.

* Bị đơn: anh **Nguyễn Hữu B**, sinh năm 1987 và chị **Cấn Thị L**, sinh năm 1992, Cùng cư trú tại: thôn L Trì, xã Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: anh **Nguyễn Hữu B**, sinh năm 1985; cư trú tại: thôn L Trì, xã Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội theo giấy uỷ quyền ngày 16/4/2024 tại UBND xã Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: anh Nguyễn Hữu B và chị Cấn Thị L có trách nhiệm trả Ngân hàng Gsố tiền tạm tính đến hết ngày 16 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

Khoản nợ 1: Hợp đồng tín dụng số 202126112388 ngày 10/5/2021 là: Nợ gốc: 570.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 14.898.081 đồng; Lãi quá hạn: 148.840.272 đồng; Lãi phạt quá hạn: 3.040.961 đồng; Tổng số nợ: 736.779.314 đồng.

Khoản nợ 2: Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng): 54.142.505 đồng.

Tổng số tiền mà anh Nguyễn Hữu B và chị Cấn Thị L phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến thời điểm 16 tháng 4 năm 2024 là: 790.921.819 đồng.

2.2. Anh Nguyễn Hữu B và chị Cấn Thị L tiếp tục phải trả lãi phát sinh cho Ngân hàng Gtrên số tiền gốc chưa thanh toán kể từ 17 tháng 4 năm 2024 cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 202126112388 ngày 10/5/2021 và Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng đã ký với Ngân hàng.

2.3. Trong trường hợp anh Nguyễn Hữu B và chị Cấn Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đối với số tiền nợ trong Hợp đồng tín dụng số 202126112388 ngày 10/5/2021 và Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng đã ký với Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ là: toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 499, tờ bản đồ số 19 tọa lạc tại thôn L Trì, xã Tuyết Nghĩa, huyên Quốc Oai, thành phố Hà Nội có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 819244, đứng tên anh Nguyễn Hữu B do Sở TN & MT thành phố Hà Nội cấp ngày 04/12/2018, số vào sổ cấp GCN: CS-QO 04007. Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản đảm bảo vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng Gthì anh Nguyễn Hữu B và chị Cấn Thị L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Gcho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. **Án phí dân sự:** Anh Nguyễn Hữu B và chị Cấn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 17.818.436 (*mười bảy triệu, tám trăm mười tám nghìn, bốn trăm ba mươi sáu*) đồng. Ngân hàng Gkhông phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.000.000 (*mười sáu triệu*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0019949 ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long